

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST

Ngày: 02/02/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Văn Đài
2. Bà Đào Thị Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Văn T (tên gọi khác: Cá), sinh năm 1990, tại Thanh Hóa.

HKTT: Ấp 2, xã S, huyện Q, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Sống lang thang.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn N và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo có vợ là Chè Thị N và 01 con sinh năm 2015.

Tiền án:

+ Ngày 19/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2020.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 28/10/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom. (Bị cáo có mặt)

2. Lê Văn Y, sinh năm 1989 tại Đồng Nai.

HKTT: Ấp 1, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Sống lang thang.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn N và bà Tô Thị H; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 27/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 12/QĐ-TA. Bị cáo chấp hành xong ngày 22/4/2019

Bị bắt tạm giam ngày 28/10/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom. (Bị cáo có mặt)

- Bị hại: **Công ty TNHH thương mại dịch vụ Nội thất Xây dựng K.**

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn U – Chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: 23/30, Tam Bình, phường C, quận Đ, thành phố Hồ Chí Minh.
(Theo giấy ủy quyền ngày 02/11/2020) (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn T và Lê Văn Y là các đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/10/2020, do không có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên T và Y rủ nhau đi tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng cho bản thân. Trình điều khiển xe mô tô (Không có biển số) chở Y đi từ khu vực trạm thu phí thuộc ấp Bàu Cá, xã Trung Hòa, huyện Trảng Bom đến thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến khu vực công trình xây dựng khu dân cư và siêu thị Trảng Bom trên đường Hùng Vương thuộc khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai do Công ty TNHH thương mại dịch vụ K ở quận Đ, thành phố Hồ Chí Minh làm chủ thầu, thì T và Y phát hiện bên trong công trình xây dựng có nhiều cây sắt và không có người trông coi nên cả hai nảy sinh ý định trộm cắp. Đến khoảng 03 giờ ngày 27/10/2020, T điều khiển xe mô tô chở Y đến khu vực công trình xây dựng khu dân cư và siêu thị Trảng Bom, lợi dụng lúc không có người cả hai lén lút đi bộ vào lấy trộm được tổng cộng 138 cây sắt (loại đường kính 14 mm, mỗi cây sắt dài từ 2,6 mét đến 3,1 mét, có tổng trọng lượng 408 kg) để lên xe mô tô rồi chở về cất giấu ở khu vực lô cao su gần khu vực trạm cân Dầu Giây, huyện Trảng Bom. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, T mượn 01 rơ móc tự chế của người bạn tên S (không rõ nhân thân lai lịch) gắn vào phía sau xe mô tô rồi T điều khiển xe mô tô chở Y kéo theo rơ móc chở 138 cây sắt lấy trộm được trước đó đi về hướng xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom để tìm nơi tiêu thụ. Khi đến khu vực đoạn đường thuộc ấp 1, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom thì bị lực lượng Công an xã Sông Trầu đang đi tuần tra kiểm tra phát hiện bắt giữ T và Y. Cùng ngày, Công an xã Sông Trầu đã chuyển giao hai đối tượng T và Y cho Công an huyện Trảng Bom để thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 05/11/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Trảng Bom kết luận: 138 cây sắt loại phi 14, tổng trọng lượng 408 kg mới 100% có tổng trị giá 5.324.114 đồng.

Ngày 04/11/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trịnh Văn T và Lê Văn Y về tội “Trộm cắp tài sản” để điều tra. Quá trình điều tra các bị cáo T và Y đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Vật chứng thu giữ: 138 cây sắt loại đường kính 14 mm, mỗi cây sắt dài từ 2,6 mét đến 3,1 mét có tổng trọng lượng 408 kg; 01 xe mô tô không biển số có số máy LC152FMH00378228, số khung LLCXHLL3Y1051128; 01 rơ móc bằng sắt; 01 con dao bấm bằng kim loại dài khoảng 22 cm; 01 ná cao su bằng kim loại; 01 bịch bi sắt; 01 kéo bấm chỉ bằng sắt; 01 túi da màu nâu và số tiền 100.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện công ty K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 19/CT/VKS-TB ngày 12/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Trịnh Văn T và Lê Văn Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Y từ 09 tháng đến 14 tháng tù; căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Văn T từ 09 tháng đến 14 tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm, 01 ná cao su bằng kim loại và 01 bịch bi sắt.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo T và bị cáo Y không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của bị hại, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 27/10/2020, tại khu

vực công trình xây dựng khu dân cư và siêu thị Trảng Bom ở khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Trịnh Văn T và Lê Văn Y đã có hành vi lén lút trộm cắp 138 cây sắt (loại đường kính 14 mm, mỗi cây sắt dài từ 2,6 mét đến 3,1 mét, có tổng trọng lượng 408 kg) có tổng trị giá là 5.324.114 đồng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ K.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo mang tính đồng phạm song ở mức độ giản đơn. Bị cáo T là người rủ rê bị cáo Y, các bị cáo tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Nên cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo T: “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Y: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng bị cáo Y phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo bị nhiễm HIV. Do đó, cần cho bị cáo T hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Y được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thì các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 25/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã quyết định xử lý vật chứng trả lại 138 cây sắt cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với 01 túi da màu nâu, 01 kéo sắt và số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Trịnh Văn T do không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo nên không đặt ra xem xét.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm, 01 ná cao su bằng kim loại và 01 bịch bi.

- Đối với 01 xe mô tô không biển số và 01 rơ móc bị cáo Trình khai nhận mượn của đối tượng tên S (Không rõ nhân thân lai lịch) Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì

về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Văn T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn Y phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Y 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm, 01 ná cao su bằng kim loại và 01 bịch bi. (Vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/01/2021)

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trịnh Văn T và bị cáo Lê Văn Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Trảng Bom;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Loan Trần Hải Yến